TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 423/2017/QĐST-HNGĐ	*Rạch Giá, ngày 31 háng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 249/2017/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa:

*** Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn Bé B, sinh năm 1978**

Địa chỉ: Số 73 đường T, Phường Q, TP. G, Kiên Giang.

*** Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977**

Địa chỉ: Số 73 đường T, phường Q, TP. G, Kiên Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 90, 92 và Điều 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Bé B với bà Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn Bé B và bà Nguyễn Thị T xác định có 02 người con chung tên Nguyễn Duy K, sinh ngày 15/5/2007; Nguyễn Duy A, sinh ngày 07/12/2008. Ông Bé B, bà T thỏa thuận thống nhất giao cháu K và

cháu A cho ông Bé B chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Bé B không yêu cầu bà Tuyết cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Tuyết có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông B và bà T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Bé B và bà T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về lệ phí thuận tình ly hôn:*** Do thuận tình ly hôn nên mỗi bên phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ông Bé B và bà T đã tạm nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009454 ngày 14/9/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Rạch Giá, nên ông Bé B và bà T được khấu trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- VKSND TP. Rạch Giá
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thùy Linh